



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐHTN  
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2025

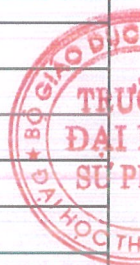
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH THI SINH DỰ THI NĂNG KHIẾU NGÀNH SƯ PHẠM ÂM NHẠC NĂM 2025**

Phòng thi số: **02** Số thí sinh: **66**  
Thời gian thi: **Từ 13h30 ngày 05/07/2025** Phòng thay trang phục: **B2.206**  
Phòng thi Đọc nhạc và Lý thuyết âm nhạc: **B2.204** Phòng thi Hát: **B2.201**  
Làm thủ tục dự thi: **Từ 07h00 - 08h30 ngày 05/07/2025, tại phòng B2.104.**

*Thí sinh đến dự thi mang theo CCCD, 02 ảnh 4x6, phiếu đăng ký dự thi năng khiếu và minh chứng đã nộp lệ phí thi.*

| STT | SỐ<br>BẢO DANH | HỌ VÀ TÊN          |        | Ngày sinh<br><i>ngày.tháng.năm</i> | Giới tính | Phòng Chờ thi | Chi chú |
|-----|----------------|--------------------|--------|------------------------------------|-----------|---------------|---------|
| 1   | DTSAN046       | Phạm Thùy          | Linh   | 23.07.2006                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 2   | DTSAN047       | Hoàng Thị          | Loan   | 22.01.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 3   | DTSAN048       | Dương Khánh        | Ly     | 10.01.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 4   | DTSAN049       | Nguyễn Thị Khánh   | Ly     | 21.09.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 5   | DTSAN050       | Nguyễn Thị Trang   | Ly     | 01.01.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 6   | DTSAN051       | Lô Thuý            | Ly     | 24.02.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 7   | DTSAN052       | Sùng Thị Xuân      | Mai    | 09.05.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 8   | DTSAN053       | Nguyễn Lê Anh      | Minh   | 28.06.2007                         | Nam       | B2.202        |         |
| 9   | DTSAN054       | Nguyễn Khánh       | Minh   | 26.09.2007                         | Nam       | B2.202        |         |
| 10  | DTSAN055       | Nguyễn Trần        | Nam    | 17.11.2007                         | Nam       | B2.202        |         |
| 11  | DTSAN056       | Trần Phương        | Nhi    | 27.09.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 12  | DTSAN057       | Lê Bình            | Nhi    | 06.08.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 13  | DTSAN058       | Ma Thị Hoài        | Nhi    | 13.03.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 14  | DTSAN059       | Lương Yến          | Nhi    | 29.08.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 15  | DTSAN060       | Nguyễn Ngọc        | Nhi    | 09.10.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 16  | DTSAN061       | Sùng Bích          | Phấn   | 08.06.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 17  | DTSAN062       | Mai Xuân           | Phú    | 08.04.2007                         | Nam       | B2.202        |         |
| 18  | DTSAN063       | Bùi Vũ Thảo        | Phương | 21.08.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 19  | DTSAN064       | Nguyễn Hải         | Phương | 31.01.2005                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 20  | DTSAN065       | Hoàng Thị Hà       | Phương | 28.09.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 21  | DTSAN066       | Bàn Hương          | Quỳnh  | 05.07.2006                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 22  | DTSAN067       | Hoàng Như          | Quỳnh  | 14.07.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 23  | DTSAN068       | Ma Seo             | Rênh   | 15.07.2007                         | Nam       | B2.202        |         |
| 24  | DTSAN069       | Lý Văn             | Thái   | 23.04.2007                         | Nam       | B2.202        |         |
| 25  | DTSAN070       | Linh Văn           | Thắng  | 21.11.2004                         | Nam       | B2.202        |         |
| 26  | DTSAN071       | Ngô Quang          | Thắng  | 01.03.2006                         | Nam       | B2.202        |         |
| 27  | DTSAN072       | Lùng Văn           | Thành  | 06.01.2007                         | Nam       | B2.202        |         |
| 28  | DTSAN073       | Nguyễn Ngọc Phương | Thảo   | 29.10.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 29  | DTSAN074       | Thào A             | Thu    | 14.08.2007                         | Nam       | B2.202        |         |
| 30  | DTSAN075       | Nguyễn Phương      | Thuý   | 18.04.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 31  | DTSAN076       | Nông Thu           | Thủy   | 21.02.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 32  | DTSAN077       | Vương Bích         | Thủy   | 23.01.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |



*Handwritten signature*

| STT | SỐ<br>BÁO DANH | HỌ VÀ TÊN       |        | Ngày sinh<br><i>ngày.tháng.năm</i> | Giới tính | Phòng Chờ thi | Ghi chú |
|-----|----------------|-----------------|--------|------------------------------------|-----------|---------------|---------|
| 33  | DTSAN078       | Dương Thị Huyền | Trang  | 08.03.2007                         | Nữ        | B2.202        |         |
| 34  | DTSAN079       | Nguyễn Minh     | Triết  | 24.05.2006                         | Nam       | B2.203        |         |
| 35  | DTSAN080       | Tô Viết         | Tuân   | 18.10.2007                         | Nam       | B2.203        |         |
| 36  | DTSAN081       | Mùa A           | Tuấn   | 10.08.2004                         | Nam       | B2.203        |         |
| 37  | DTSAN082       | Huỳnh Thị Ngọc  | Tuyền  | 19.12.2006                         | Nữ        | B2.203        |         |
| 38  | DTSAN083       | Phạm Tổ         | Uyên   | 13.09.2007                         | Nữ        | B2.203        |         |
| 39  | DTSAN084       | Triệu Thị Cẩm   | Vân    | 25.11.2007                         | Nữ        | B2.203        |         |
| 40  | DTSAN085       | Nguyễn Thảo     | Vi     | 26.06.2006                         | Nữ        | B2.203        |         |
| 41  | DTSAN086       | Vũ Huy          | Vinh   | 29.06.2007                         | Nam       | B2.203        |         |
| 42  | DTSAN087       | Lưu Quang       | Vinh   | 18.11.2007                         | Nam       | B2.203        |         |
| 43  | DTSAN088       | Hà Yến          | Vy     | 05.09.2007                         | Nam       | B2.203        |         |
| 44  | DTSAN089       | Đinh Thị Thanh  | Xuân   | 07.02.2007                         | Nữ        | B2.203        |         |
| 45  | DTSAN090       | Hoàng Thị       | Xuyến  | 24.01.2005                         | Nữ        | B2.203        |         |
| 46  | DTSAN091       | Nguyễn Hải      | Yến    | 28.01.2007                         | Nữ        | B2.203        |         |
| 47  | DTSAN092       | Ban Do Thu      | Ha     | 16.11.2007                         |           | B2.203        |         |
| 48  | DTSAN093       | Nguyen Hong     | Hanh   | 23.03.2008                         |           | B2.203        |         |
| 49  | DTSAN094       | TRIEU THI       | VAN    | 11.06.2007                         |           | B2.203        |         |
| 50  | DTSAN095       | NGUYEN VAN      | CHUNG  |                                    |           | B2.203        |         |
| 51  | DTSAN096       | MA THI KIM      | CUC    |                                    |           | B2.203        |         |
| 52  | DTSAN097       | CHU THI NHU     | DIEM   |                                    |           | B2.203        |         |
| 53  | DTSAN098       | PHAM VAN        | DONG   |                                    |           | B2.203        |         |
| 54  | DTSAN099       | TRAN TRUNG      | DUNG   |                                    |           | B2.203        |         |
| 55  | DTSAN100       | LE THI          | HANG   |                                    |           | B2.203        |         |
| 56  | DTSAN101       | DAO THI         | HAO    |                                    |           | B2.203        |         |
| 57  | DTSAN102       | BUI THI BICH    | HAO    |                                    |           | B2.203        |         |
| 58  | DTSAN103       | KHIEU AN        | NGUYEN |                                    |           | B2.203        |         |
| 59  | DTSAN104       | THANG THI KIEU  | THOM   |                                    |           | B2.203        |         |
| 60  | DTSAN105       | NGUYEN THI      | THOM   |                                    |           | B2.203        |         |
| 61  | DTSAN106       | MA THI MINH     | THU    |                                    |           | B2.203        |         |
| 62  | DTSAN107       | DUONG THI THU   | TRANG  |                                    |           | B2.203        |         |
| 63  | DTSAN108       | NGUYEN ANH      | TUYET  |                                    |           | B2.203        |         |
| 64  | DTSAN109       | BE HONG         | UOM    |                                    |           | B2.203        |         |
| 65  | DTSAN110       | NGUYEN THI HONG | VAN    |                                    |           | B2.203        |         |
| 66  | DTSAN111       | LO VAN          | VUONG  |                                    |           | B2.203        |         |

Danh sách có: 66 thí sinh./.

*Handwritten signature*